

Kg: Thầy Bảo - PHT chi' đạo

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6602 /KH-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 6.16
ĐẾN Ngày: 08/7/2026
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

KẾ HOẠCH

Rà soát, đối sánh dữ liệu học sinh với Cơ sở dữ liệu Quốc gia
về dân cư năm 2026

Căn cứ Luật Căn cước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Bảo vệ Dữ liệu cá nhân 26 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (viết tắt là Đề án 06);

Căn cứ Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Triển khai thực hiện Đề án 06 trong năm 2026 trên địa bàn TP.HCM;

Căn cứ Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phát động Chiến dịch xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành;

Căn cứ Kế hoạch số 2591/KH-SGDĐT ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về Chuyển đổi số, phát triển Giáo dục thông minh và triển khai Đề án 06 ngành Giáo dục;

Thực hiện Công văn số 15028/VP-VX ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về rà soát, đối sánh dữ liệu dân cư và dữ liệu học sinh.

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch rà soát, đối sánh dữ liệu học sinh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06) của Chính phủ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Đảm bảo tính chính xác, thống nhất, xuyên suốt của dữ liệu nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước về giáo dục, công tác phân tuyến tuyển sinh đầu cấp và các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn Thành phố.

- Cập nhật, làm sạch 100% dữ liệu học sinh các cấp trên hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

2. Yêu cầu

- Công tác rà soát, đối sánh phải được tổ chức thực hiện khẩn trương, đồng bộ, nghiêm túc và đúng tiến độ đề ra.

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn, an ninh thông tin và bảo mật dữ liệu cá nhân của học sinh trong suốt quá trình phối hợp, chia sẻ và đối soát dữ liệu.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng rà soát: Toàn bộ học sinh trong độ tuổi từ 3 tuổi đến 18 tuổi đang theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố (bao gồm cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên).

2. Thời gian thực hiện và báo cáo: Các cơ sở giáo dục hoàn thành công tác rà soát, làm sạch và thống nhất số liệu **trước ngày 20/7/2026**. Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố trong tháng 7 năm 2026.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Trích xuất và phân loại dữ liệu

- Các cơ sở giáo dục tiến hành trích xuất danh sách học sinh hiện hữu từ hệ thống cơ sở dữ liệu của nhà trường và cơ sở dữ liệu ngành.

- Lập danh sách rà soát, phân loại thành 02 nhóm: (1) Nhóm học sinh đã có Mã số định danh cá nhân/Căn cước công dân (CCCD) hợp lệ; và (2) Nhóm học sinh chưa có hoặc có thông tin định danh sai lệch (sai họ tên, ngày sinh, giới tính,...).

2. Phối hợp đối sánh, xác minh dữ liệu

- Tổ chức đối sánh chéo dữ liệu học sinh hiện có với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông qua hệ thống kết nối liên thông.

- Đối với các trường hợp dữ liệu chưa khớp, cơ sở giáo dục có trách nhiệm thông báo đến cha mẹ học sinh/người giám hộ để kiểm tra, cung cấp hồ sơ minh chứng; đồng thời lập danh sách phối hợp với Công an cấp xã để tiến hành xác minh, điều chỉnh, làm rõ.

3. Cập nhật và làm sạch dữ liệu

- Cơ sở giáo dục tiến hành cập nhật thông tin định danh cá nhân chuẩn xác của học sinh vào Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

- Thực hiện đồng bộ dữ liệu hai chiều, bảo đảm 100% học sinh từ 3 tuổi đến 18 tuổi có dữ liệu đạt tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống” thống nhất trên cả hai hệ thống.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

- **Giao Văn phòng Sở (Chủ trì):** Làm đầu mối thiết lập các phương án kỹ thuật an toàn để kết nối, đối sánh dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; theo dõi tiến độ, hướng dẫn quy trình; tổng hợp số liệu, kết quả thực hiện toàn ngành để tham mưu Ban Giám đốc Sở báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố trong tháng 7 năm 2026.

- **Giao các phòng chuyên môn (Giáo dục Mầm non, Giáo dục Phổ thông, Giáo dục Thường xuyên - Chuyên nghiệp và Đại học):** Chủ động phối hợp chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thuộc khối mình phụ trách nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này đúng tiến độ.

2. Kính đề nghị Công an Thành phố phối hợp

- Phân công đầu mối chủ trì tiếp nhận, đối soát, xác minh và cập nhật thông tin định danh cá nhân của học sinh vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cung cấp, hỗ trợ triển khai các giải pháp bảo đảm tiêu chuẩn về an toàn, an ninh thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình hai cơ quan phối hợp liên thông, chia sẻ dữ liệu.

3. Kính đề nghị Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu phối hợp

- Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã và các bộ phận chuyên môn tại địa phương hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn trong việc tra cứu, xác minh thông tin cư trú, cấp số định danh cá nhân cho học sinh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn tích cực phối hợp với nhà trường trong việc cung cấp thông tin, giấy tờ pháp lý của con em để cập nhật dữ liệu.

4. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ sở giáo dục (Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT, GDTX)

- Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện trước cơ quan quản lý cấp trên về tiến độ, tính chính xác và đầy đủ của dữ liệu học sinh tại đơn vị.

- Thành lập Tổ rà soát dữ liệu của nhà trường; chủ động liên hệ cha mẹ học sinh và Công an địa phương để xử lý dứt điểm các trường hợp sai lệch dữ liệu.

- Quán triệt nguyên tắc bảo vệ dữ liệu cá nhân, tuyệt đối không chia sẻ danh sách dữ liệu học sinh qua các ứng dụng mạng xã hội không bảo đảm an toàn. Tuân thủ nghiêm ngặt Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình thu thập, lưu trữ và chia sẻ thông tin học sinh

- Hoàn thành việc cập nhật, làm sạch dữ liệu trên Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục chậm nhất **trước ngày 20/7/2026** để Sở Giáo dục và Đào tạo kịp thời tổng hợp. Đồng thời các cơ sở giáo dục duy trì việc rà soát định kỳ trước ngày 25 hàng tháng để đảm bảo dữ liệu luôn đạt tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”.

Trên đây là Kế hoạch rà soát, đối sánh dữ liệu học sinh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư năm 2026 trên địa bàn Thành phố. Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan và Thủ trưởng các cơ sở giáo dục nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công an Thành phố (để phối hợp),
- UBND xã, phường, đặc khu (để phối hợp);
- Các phòng thuộc Sở (để thực hiện);
- Các cơ sở giáo dục (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP (Tùng).

